

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

I. Nghiên cứu chính sách của trường đại học VinUni về việc sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu

Bài báo cáo dựa trên ba văn bản chính thức của VinUniversity:

1. Guidelines on Student Use of Generative Artificial Intelligence

Link:

<https://policy.vinuni.edu.vn/all-policies/guidelines-on-student-use-of-generative-artificial-intelligence/>

2. Student Academic Integrity

Link: <https://policy.vinuni.edu.vn/all-policies/student-academic-integrity/>

3. Research Integrity Policy

Link: <https://policy.vinuni.edu.vn/all-policies/research-integrity-policy/>

VinUniversity đã ban hành tài liệu “Guidelines on Student Use of Generative Artificial Intelligence” nhằm hướng dẫn sinh viên sử dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) một cách có đạo đức và đúng quy định trong học tập. Tài liệu này được xây dựng để bổ sung cho Academic Integrity Policy của trường, giúp sinh viên khai thác AI hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo liêm chính học thuật.

Theo chính sách của VinUniversity, AI được xem là công cụ hỗ trợ học tập, không phải công cụ thay thế tư duy của người học. Nhà trường nhấn mạnh rằng việc sử dụng AI phải phục vụ mục tiêu học tập của từng môn học, giúp phát triển tư duy phản biện, khả năng sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề thay vì làm thay toàn bộ công việc của sinh viên.

Bên cạnh đó, VinUniversity yêu cầu sinh viên minh bạch khi sử dụng AI. Nếu giảng viên cho phép sử dụng AI trong bài tập hoặc bài đánh giá, sinh viên phải khai báo rõ công cụ AI đã sử dụng, các prompt đã nhập và cách đầu ra của AI được tích hợp vào bài làm. Việc nộp nội dung do AI tạo ra như sản phẩm của bản thân mà không ghi nhận sẽ bị xem là vi phạm liêm chính học thuật.

Một điểm nổi bật trong chính sách là AI Assessment Scale (AIAS). Theo đó, mỗi học phần hoặc bài đánh giá sẽ quy định rõ mức độ được phép sử dụng AI. Có những bài tập không được sử dụng AI, trong khi một số bài khác chỉ cho phép AI hỗ trợ lên ý tưởng hoặc được phép hợp tác ở mức nhất định. Điều này giúp sinh viên hiểu rõ giới hạn sử dụng AI trong từng môn học và tránh vi phạm quy định.

Ngoài ra, VinUniversity cũng yêu cầu sinh viên chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với sản phẩm cuối cùng. Do AI có thể tạo ra thông tin sai lệch (hallucination), người học phải kiểm chứng nội dung bằng các nguồn đáng tin cậy trước khi sử dụng. Nhà trường cũng lưu ý rằng việc tải tài liệu nội bộ, bài giảng hoặc dữ liệu có bản quyền lên các nền tảng AI khi chưa được phép có thể dẫn đến rủi ro về quyền sở hữu trí tuệ và bảo mật thông tin.

Nhận xét cá nhân

Theo em, chính sách của VinUniversity khá toàn diện và phù hợp với bối cảnh hiện nay. Thay vì cấm hoàn toàn AI, nhà trường đưa ra các nguyên tắc và giới hạn rõ ràng để sinh viên biết cách sử dụng AI một cách có trách nhiệm. Cách tiếp cận này vừa tận dụng được lợi ích của công nghệ, vừa đảm bảo người học vẫn phát triển tư duy độc lập, khả năng sáng tạo và tính trung thực trong học thuật.

II. Thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị thuyết trình với sự hỗ trợ của AI

1. Nhiệm vụ được lựa chọn

Chuẩn bị bài thuyết trình với chủ đề:

“Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đối với giáo dục đại học”.

2. Prompt đã sử dụng

	Nội dung Prompt	Đầu ra của AI	Minh chứng
Prompt 1	Hãy lập dàn ý ngắn gọn cho bài thuyết trình khoảng 10 phút với chủ đề “Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đối với giáo dục đại học”. Chỉ trình bày các ý chính dưới dạng tiêu đề, không triển khai nội dung chi tiết.	1. Giới thiệu về trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học 2. Ứng dụng của AI trong học tập và giảng dạy 3. Tác động tích cực của AI đối với sinh viên 4. Tác động tích cực của AI đối với giảng viên và nhà trường 5. Những hạn chế và rủi ro khi sử dụng AI 6. Vấn đề đạo đức và gian lận học thuật 7. Giải pháp sử dụng AI có trách nhiệm 8. Kết luận	Hãy lập dàn ý ngắn gọn cho bài thuyết trình khoảng 10 phút với chủ đề “Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đối với giáo dục đại học”. Chỉ trình bày các ý chính dưới dạng tiêu đề, không triển khai nội dung chi tiết. Thought for a second Tất 1. Giới thiệu về trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học 2. Ứng dụng của AI trong học tập và giảng dạy 3. Tác động tích cực của AI đối với sinh viên 4. Tác động tích cực của AI đối với giảng viên và nhà trường 5. Những hạn chế và rủi ro khi sử dụng AI 6. Vấn đề đạo đức và gian lận học thuật 7. Giải pháp sử dụng AI có trách nhiệm 8. Kết luận

Prompt 2

Hãy viết nội dung ngắn gọn cho từng mục trong dàn ý, mỗi mục khoảng 100–120 từ, sử dụng văn phong phù hợp với sinh viên đại học.

1. Giới thiệu về trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học

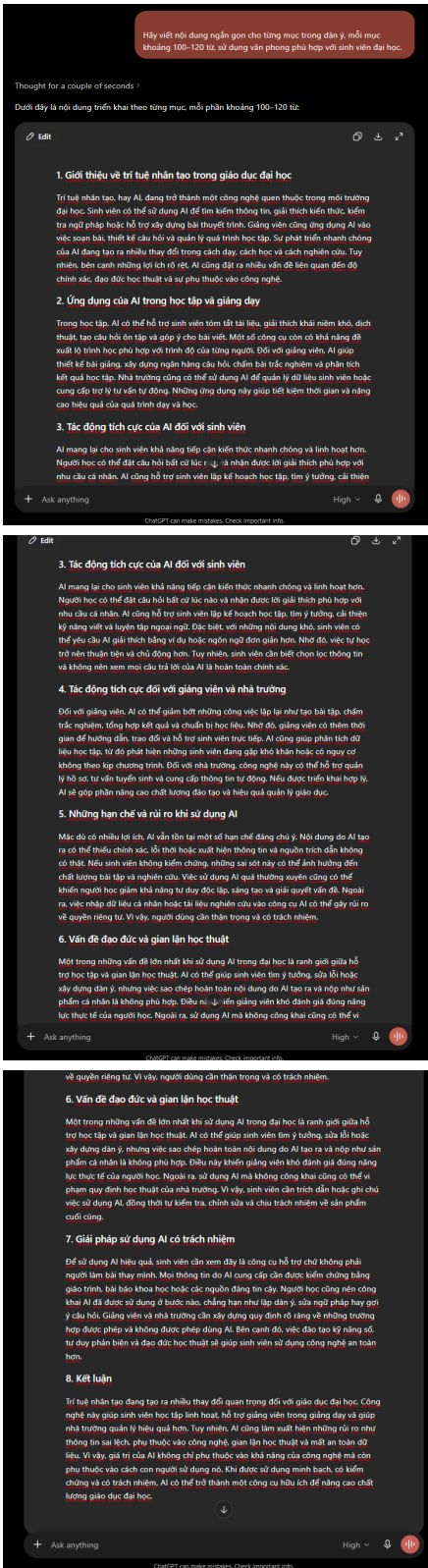
Trí tuệ nhân tạo, hay AI, đang trở thành một công nghệ quen thuộc trong môi trường đại học. Sinh viên có thể sử dụng AI để tìm kiếm thông tin, giải thích kiến thức, kiểm tra ngữ pháp hoặc hỗ trợ xây dựng bài thuyết trình. Giảng viên cũng ứng dụng AI vào việc soạn bài, thiết kế câu hỏi và quản lý quá trình học tập. Sự phát triển nhanh chóng của AI đang tạo ra nhiều thay đổi trong cách dạy, cách học và cách nghiên cứu. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích rõ rệt, AI cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến độ chính xác, đạo đức học thuật và sự phụ thuộc vào công nghệ.

2. Ứng dụng của AI trong học tập và giảng dạy

Trong học tập, AI có thể hỗ trợ sinh viên tóm tắt tài liệu, giải thích khái niệm khó, dịch thuật, tạo câu hỏi ôn tập và góp ý cho bài viết. Một số công cụ còn có khả năng đề xuất lộ trình học phù hợp với trình độ của từng người. Đối với giảng viên, AI giúp thiết kế bài giảng, xây dựng ngân hàng câu hỏi, chấm bài trắc nghiệm và phân tích kết quả học tập. Nhà trường cũng có thể sử dụng AI để quản lý dữ liệu sinh viên hoặc cung cấp trợ lý tư vấn tự động. Những ứng dụng này giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả của quá trình dạy và học.

3. Tác động tích cực của AI đối với sinh viên

AI mang lại cho sinh viên khả năng tiếp cận kiến thức nhanh chóng và linh hoạt hơn. Người học có thể đặt câu hỏi bất cứ lúc nào và nhận được lời giải thích phù hợp với nhu cầu cá nhân. AI cũng hỗ trợ sinh viên lập kế hoạch học tập, tìm ý tưởng, cải thiện kỹ năng viết và luyện tập ngoại ngữ. Đặc biệt, với những nội dung khó, sinh viên có thể yêu cầu AI giải thích bằng ví dụ hoặc ngôn ngữ đơn giản hơn. Nhờ đó, việc tự học trở nên thuận tiện và chủ động hơn. Tuy nhiên, sinh viên cần biết chọn lọc thông tin và không nên xem mọi câu trả lời



của AI là hoàn toàn chính xác.

4. Tác động tích cực đối với giảng viên và nhà trường

Đối với giảng viên, AI có thể giảm bớt những công việc lặp lại như tạo bài tập, chấm trắc nghiệm, tổng hợp kết quả và chuẩn bị học liệu. Nhờ đó, giảng viên có thêm thời gian để hướng dẫn, trao đổi và hỗ trợ sinh viên trực tiếp. AI cũng giúp phân tích dữ liệu học tập, từ đó phát hiện những sinh viên đang gặp khó khăn hoặc có nguy cơ không theo kịp chương trình. Đối với nhà trường, công nghệ này có thể hỗ trợ quản lý hồ sơ, tư vấn tuyển sinh và cung cấp thông tin tự động. Nếu được triển khai hợp lý, AI sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả quản lý giáo dục.

5. Những hạn chế và rủi ro khi sử dụng AI

Mặc dù có nhiều lợi ích, AI vẫn tồn tại một số hạn chế đáng chú ý. Nội dung do AI tạo ra có thể thiếu chính xác, lỗi thời hoặc xuất hiện thông tin và nguồn trích dẫn không có thật. Nếu sinh viên không kiểm chứng, những sai sót này có thể ảnh hưởng đến chất lượng bài tập và nghiên cứu. Việc sử dụng AI quá thường xuyên cũng có thể khiến người học giảm khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và giải quyết vấn đề. Ngoài ra, việc nhập dữ liệu cá nhân hoặc tài liệu nghiên cứu vào công cụ AI có thể gây rủi ro về quyền riêng tư. Vì vậy, người dùng cần thận trọng và có trách nhiệm.

6. Vấn đề đạo đức và gian lận học thuật

Một trong những vấn đề lớn nhất khi sử dụng AI trong đại học là ranh giới giữa hỗ trợ học tập và gian lận học thuật. AI có thể giúp sinh viên tìm ý tưởng, sửa lỗi hoặc xây dựng dàn ý, nhưng việc sao chép hoàn toàn nội dung do AI tạo ra và nộp như sản phẩm cá nhân là không phù hợp. Điều này khiến giảng viên khó đánh giá đúng năng lực thực tế của người học. Ngoài ra, sử dụng AI mà không công khai cũng có thể vi phạm quy định học thuật của nhà trường. Vì vậy, sinh viên cần trích dẫn hoặc ghi chú việc sử dụng AI, đồng thời tự

kiểm tra, chỉnh sửa và chịu trách nhiệm về sản phẩm cuối cùng.

7. Giải pháp sử dụng AI có trách nhiệm

Để sử dụng AI hiệu quả, sinh viên cần xem đây là công cụ hỗ trợ chứ không phải người làm bài thay mình. Mọi thông tin do AI cung cấp cần được kiểm chứng bằng giáo trình, bài báo khoa học hoặc các nguồn đáng tin cậy. Người học cũng nên công khai AI đã được sử dụng ở bước nào, chẳng hạn như lập dàn ý, sửa ngữ pháp hay gợi ý câu hỏi. Giảng viên và nhà trường cần xây dựng quy định rõ ràng về những trường hợp được phép và không được phép dùng AI. Bên cạnh đó, việc đào tạo kỹ năng số, tư duy phản biện và đạo đức học thuật sẽ giúp sinh viên sử dụng công nghệ an toàn hơn.

8. Kết luận

Trí tuệ nhân tạo đang tạo ra nhiều thay đổi quan trọng đối với giáo dục đại học. Công nghệ này giúp sinh viên học tập linh hoạt, hỗ trợ giảng viên trong giảng dạy và giúp nhà trường quản lý hiệu quả hơn. Tuy nhiên, AI cũng làm xuất hiện những rủi ro như thông tin sai lệch, phụ thuộc vào công nghệ, gian lận học thuật và mất an toàn dữ liệu. Vì vậy, giá trị của AI không chỉ phụ thuộc vào khả năng của công nghệ mà còn phụ thuộc vào cách con người sử dụng nó. Khi được sử dụng minh bạch, có kiểm chứng và có trách nhiệm, AI có thể trở thành một công cụ hữu ích để nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

Prompt 3

Hãy gợi ý hình ảnh minh họa phù hợp cho từng slide của bài thuyết trình.



Hãy gợi ý hình ảnh minh họa phù hợp cho từng slide của bài thuyết trình.

Tôi sẽ gợi ý theo từng slide, ưu tiên hình để tìm trên Canva hoặc các kho ảnh để lọc tìm slide không bị rớt.

Thought for 10s



Có thể chọn hình theo hướng minh họa hiện đại, đồng bộ màu xanh – tím và hạn chế quá nhiều chữ trong ảnh.

Edit

Slide 1 – Giới thiệu: Sinh viên trong giảng đường, kết hợp biểu tượng AI, laptop và trường đại học.

Slide 2 – Ứng dụng của AI: Sơ đồ các công cụ AI hỗ trợ tóm tắt, dịch thuật, tìm tài liệu, chấm bài và quản lý học tập.

Slide 3 – Tác động với sinh viên: Sinh viên học cùng trợ lý AI hoặc màn hình hiển thị lộ trình học cá nhân hóa.

Slide 4 – Tác động với giảng viên và nhà trường: Giảng viên sử dụng bảng thông minh, biểu đồ dữ liệu và hệ thống quản lý sinh viên.

+ Ask anything High 100

Edit

Slide 1 – Giới thiệu: Sinh viên trong giảng đường, kết hợp biểu tượng AI, laptop và trường đại học.

Slide 2 – Ứng dụng của AI: Sơ đồ các công cụ AI hỗ trợ tóm tắt, dịch thuật, tìm tài liệu, chấm bài và quản lý học tập.

Slide 3 – Tác động với sinh viên: Sinh viên học cùng trợ lý AI hoặc màn hình hiển thị lộ trình học cá nhân hóa.

Slide 4 – Tác động với giảng viên và nhà trường: Giảng viên sử dụng bảng thông minh, biểu đồ dữ liệu và hệ thống quản lý sinh viên.

Slide 5 – Hạn chế và rủi ro: Robot AI đưa ra thông tin sai, biểu tượng cảnh báo, khóa bảo mật và dữ liệu bị rò rỉ.

Slide 6 – Đạo đức và giám sát học thuật: Hình ảnh đối lập giữa sinh viên tự tâm bài và sinh viên sao chép hoàn toàn nội dung từ AI.

Slide 7 – Giải pháp: Khảo sát và bao quanh các biểu tượng kiểm chứng thông tin, trích dẫn, minh bạch và bảo mật dữ liệu.

Slide 8 – Kết luận: Sinh viên và giảng viên cùng bắt tay với AI, thể hiện sự hợp tác giữa con người và công nghệ.

+ Ask anything High 100



Slide 1 – Giới thiệu: Sinh viên trong giảng đường, kết hợp biểu tượng AI, laptop và trường đại học.

Slide 2 – Ứng dụng của AI: Sơ đồ các công cụ AI hỗ trợ tóm tắt, dịch thuật, tìm tài liệu, chấm bài và quản lý học tập.

Slide 3 – Tác động với sinh viên: Sinh viên học cùng trợ lý AI hoặc màn hình hiển thị lộ trình học cá nhân hóa.

Slide 4 – Tác động với giảng viên và nhà trường: Giảng viên sử dụng bảng thông minh, biểu đồ dữ liệu và hệ thống quản lý sinh viên.

Slide 5 – Hạn chế và rủi ro: Robot AI đưa ra thông tin sai, biểu tượng cảnh báo, khóa bảo mật và dữ liệu bị rò rỉ.

Slide 6 – Đạo đức và gian lận học thuật: Hình ảnh đối lập giữa sinh viên tự làm bài và sinh viên sao chép hoàn toàn nội dung từ AI.

Slide 7 – Giải pháp: Khiên bảo vệ bao quanh các biểu tượng kiểm chứng thông tin, trích dẫn, minh bạch và bảo mật dữ liệu.

Slide 8 – Kết luận: Sinh viên và giảng viên cùng bắt tay với AI, thể hiện sự hợp tác giữa con người và công nghệ.

3. Đánh giá, chỉnh sửa và tích hợp đầu ra của AI

Sau khi nhận kết quả từ AI, em không sử dụng nguyên văn toàn bộ nội dung mà tiến hành:

- Kiểm tra tính chính xác của thông tin bằng các nguồn chính thống.
- Bổ sung ví dụ thực tế về việc ứng dụng AI trong giáo dục Việt Nam.
- Lược bỏ những nội dung trùng lặp hoặc quá dài.
- Điều chỉnh văn phong để phù hợp với bài thuyết trình.

- Tự thiết kế slide và trình bày theo cách hiểu của bản thân.

Nhờ đó, AI chỉ đóng vai trò hỗ trợ xây dựng ý tưởng và gợi ý nội dung, còn sản phẩm cuối cùng vẫn phản ánh quá trình học tập và tư duy của em.

4. Trích dẫn việc sử dụng AI

Trong phần cuối bài thuyết trình, em ghi chú:

“Bài thuyết trình có sử dụng ChatGPT (OpenAI) để hỗ trợ xây dựng dàn ý, gợi ý nội dung và đề xuất hình ảnh minh họa. Toàn bộ nội dung đã được người thực hiện kiểm chứng, chỉnh sửa và chịu trách nhiệm.”

III. Phân tích các vấn đề đạo đức liên quan đến việc sử dụng AI trong học thuật

- **Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật:** AI là công cụ hữu ích giúp sinh viên tìm ý tưởng, giải thích khái niệm, tóm tắt tài liệu hoặc chỉnh sửa ngữ pháp. Đây là những hình thức hỗ trợ hợp lý vì người học vẫn trực tiếp tham gia vào quá trình tư duy và hoàn thiện sản phẩm.

Ngược lại, nếu sinh viên yêu cầu AI viết toàn bộ bài luận, làm toàn bộ bài tập hoặc giải bài kiểm tra rồi nộp mà không chỉnh sửa hoặc không hiểu nội dung thì đây là hành vi gian lận học thuật. Khi đó, bài làm không còn phản ánh năng lực thực sự của người học và vi phạm nguyên tắc liêm chính học thuật.

Do đó, AI nên được sử dụng như một trợ lý học tập chứ không phải người thay thế quá trình học tập.

- **Quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn:** Nội dung do AI tạo ra có thể được hình thành từ việc học trên lượng dữ liệu rất lớn, trong đó có nhiều tài liệu được bảo hộ bản quyền. Vì vậy, người học cần kiểm chứng thông tin và trích dẫn đầy đủ các nguồn gốc ban đầu nếu sử dụng dữ liệu hoặc ý tưởng từ các tài liệu đó.

Bên cạnh đó, sinh viên cũng cần minh bạch về việc sử dụng AI khi được yêu cầu, tránh tạo cảm giác rằng toàn bộ sản phẩm đều do bản thân thực hiện. Điều này giúp bảo đảm tính trung thực và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.

- **Tác động đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng:** Việc sử dụng AI đúng cách mang lại nhiều lợi ích như tiết kiệm thời gian tìm kiếm thông tin, hỗ trợ học ngoại ngữ, phát triển ý tưởng và nâng cao hiệu quả học tập.

Tuy nhiên, nếu quá phụ thuộc vào AI, sinh viên có thể giảm khả năng tư duy độc lập, kỹ năng viết, kỹ năng nghiên cứu và tư duy phản biện. Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình hình thành năng lực chuyên môn trong dài hạn.

Theo em, AI chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi được sử dụng như một công cụ hỗ trợ, còn người học vẫn phải chủ động suy nghĩ, phân tích và chịu trách nhiệm đối với sản phẩm cuối cùng.

IV. Bộ nguyên tắc cá nhân về cách sử dụng AI có trách nhiệm trong học tập

Sau khi tìm hiểu, em xây dựng bộ nguyên tắc gồm bảy nguyên tắc sau:

1. Chỉ sử dụng AI để hỗ trợ học tập, không để AI thay thế tư duy của bản thân.
2. Luôn kiểm chứng thông tin do AI cung cấp bằng các nguồn học thuật đáng tin cậy.
3. Không sao chép nguyên văn nội dung do AI tạo ra để nộp bài.
4. Minh bạch về việc sử dụng AI khi giảng viên hoặc quy định môn học yêu cầu.
5. Luôn chỉnh sửa, bổ sung và thể hiện quan điểm cá nhân trong sản phẩm cuối cùng.
6. Tôn trọng bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn đầy đủ các tài liệu sử dụng.
7. Không sử dụng AI để gian lận trong kiểm tra, thi cử hoặc nghiên cứu khoa học.

V. Infographic minh họa

SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC THUẬT



Nguyên tắc giúp sinh viên tận dụng AI
hiệu quả và đúng đạo đức



1

Minh bạch



Công khai việc sử dụng AI và nêu rõ AI đã hỗ trợ ở bước nào.

2

Kiểm chứng thông tin



Đối chiếu nội dung AI cung cấp với tài liệu học thuật và nguồn đáng tin cậy.

3

Trích dẫn đầy đủ



Ghi nguồn tài liệu, dữ liệu và hình ảnh; không dùng AI để tạo trích dẫn giả.

4

Không gian lận học thuật



Không sao chép toàn bộ đầu ra của AI hoặc để AI làm thay toàn bộ bài tập.

5

Bảo vệ dữ liệu



Không nhập thông tin cá nhân, dữ liệu nghiên cứu nhạy cảm hoặc tài liệu nội bộ vào công cụ AI.